



LỊCH THI TIỂU LUẬN, THỰC HÀNH, BÀI TẬP LỚN HỌC KỲ HK III (2022-2023)

STT	Lớp học	Mã LHP	Sĩ số	Từ sĩ số	Môn thi	Hình thức	Ghi chú
1	21CĐĐV01	030100020001	12		Angten truyền sóng	Bài tập lớn	Theo lịch riêng của khoa
2	19ĐVKL01	010200136201	7		Chuyên đề dịch vụ kiểm soát đường dài	Tiểu luận	Theo lịch riêng của khoa
3	19ĐHQTTTH2	010100146301	1		Chuyên đề Kế toán quản trị	Tiểu luận	Theo lịch riêng của khoa
4	19ĐHKL01	010800098101	2		Chuyên đề Pháp luật Hàng không	Tiểu luận	Theo lịch riêng của khoa
5	CD_ToanUD	010100098201	6		Chuyên đề Toán ứng dụng	Tiểu luận	Theo lịch riêng của khoa
6	19ĐHKT01	010800083401	33		Cơ học bay	Bài tập lớn	Theo lịch riêng của khoa
7	21CĐĐV01	030100014801	12		Cơ sở điều khiển tự động	Bài tập lớn	Theo lịch riêng của khoa
8	21ĐHTT01	010100085101	39		Đồ án cơ sở ngành	Tiểu luận	Theo lịch riêng của khoa
9	21ĐHTT02	010100085102	56		Đồ án cơ sở ngành	Tiểu luận	Theo lịch riêng của khoa
10	22ĐHTĐ01	011100023304	41		Giáo dục thể chất-Aerobic	Thực hành	Theo lịch riêng của khoa
11	22ĐHKT01	011100023306	24		Giáo dục thể chất-Aerobic	Thực hành	Theo lịch riêng của khoa
12	22ĐHKL01	011100023308	58		Giáo dục thể chất-Aerobic	Thực hành	Theo lịch riêng của khoa
13	22ĐHDL01	010100023303	29		Giáo dục thể chất-Aerobic	Thực hành	Theo lịch riêng của khoa
14	22ĐHDL02	010100023304	58		Giáo dục thể chất-Aerobic	Thực hành	Theo lịch riêng của khoa
15	22ĐHNA01; 22ĐHNA02	010100002202	59		Giáo dục thể chất-bóng chuyền	Thực hành	Theo lịch riêng của khoa
16	22ĐHNA03	010100002203	71		Giáo dục thể chất-bóng chuyền	Thực hành	Theo lịch riêng của khoa
17	22ĐHKV03	010100002003	59		Giáo dục thể chất-bóng rổ	Thực hành	Theo lịch riêng của khoa
18	22ĐHKV01; 22ĐHKV02	010100002004	80		Giáo dục thể chất-bóng rổ	Thực hành	Theo lịch riêng của khoa
19	22ĐHNL02	010100000901	57		Giáo dục thể chất-sức nhanh	Thực hành	Theo lịch riêng của khoa
20	22ĐHNL01	010100000902	70		Giáo dục thể chất-sức nhanh	Thực hành	Theo lịch riêng của khoa
21	22ĐHXD01	011100008301	70		Giáo dục thể chất-Võ cổ truyền VN	Thực hành	Theo lịch riêng của khoa
22	22CĐTM01	030100064201	41		Giấy tờ du lịch	Tiểu luận	Theo lịch riêng của khoa
23	22CĐTM02	030100064202	50		Giấy tờ du lịch	Tiểu luận	Theo lịch riêng của khoa
24	19ĐHĐT01	011100043402	67		Hệ thống dẫn đường mặt đất hàng không	Bài tập lớn	Theo lịch riêng của khoa
25	19ĐHĐT01	011100043301	67		Hệ thống định vị vô tuyến hàng không	Bài tập lớn	Theo lịch riêng của khoa
26	21ĐHKT01	010800105401	52		Kết cấu Hàng không 1	Bài tập lớn	Theo lịch riêng của khoa
27	21CĐAN01	030100068801	43		Kiểm soát chất lượng an ninh HK	Thực hành	Theo lịch riêng của khoa
28	21CĐĐV01	030100102301	12		Lập trình nhúng IOT	Bài tập lớn	Theo lịch riêng của khoa
29	22ĐHNL02	010100121201	63		Luật lao động	Tiểu luận	Theo lịch riêng của khoa
30	22ĐHNL01	010100121202	39		Luật lao động	Tiểu luận	Theo lịch riêng của khoa
31	21CĐĐV01	030100016501	12		PLC	Bài tập lớn	Theo lịch riêng của khoa
32	20ĐHQTC1	010100012001	60		Quản trị Logistics	Tiểu luận	Theo lịch riêng của khoa
33	20ĐHQTVT4	010100012002	59		Quản trị Logistics	Tiểu luận	Theo lịch riêng của khoa
34	20ĐHQTC2	010100012005	60		Quản trị Logistics	Tiểu luận	Theo lịch riêng của khoa
35	20ĐHQTVT1	010100012006	44		Quản trị Logistics	Tiểu luận	Theo lịch riêng của khoa
36	20ĐHQVTH	010100012007	46		Quản trị Logistics	Tiểu luận	Theo lịch riêng của khoa
37	20ĐHQTVT3	010100012008	63		Quản trị Logistics	Tiểu luận	Theo lịch riêng của khoa
38	20ĐHQTVT2	010100012009	45		Quản trị Logistics	Tiểu luận	Theo lịch riêng của khoa
39	20ĐVQT01	010200012001	25		Quản trị Logistics	Tiểu luận	Theo lịch riêng của khoa
40	21CĐAN01	030100068601	48		Quản trị nguồn nhân lực đảm bảo an ninh hàng không (yếu tố con người trong an ninh hàng không)	Tiểu luận	Theo lịch riêng của khoa
41	20ĐHQTC1	010100017901	61		Quản trị thương mại Cảng HK	Tiểu luận	Theo lịch riêng của khoa
42	20ĐHQTC2	010100017902	63		Quản trị thương mại Cảng HK	Tiểu luận	Theo lịch riêng của khoa
43	22ĐHĐT01	011100014201	30		Thí nghiệm điện tử số	Thực hành	Theo lịch riêng của khoa
44	22ĐHĐT02	011100014202	20		Thí nghiệm điện tử số	Thực hành	Theo lịch riêng của khoa
45	22ĐHĐT02	011100014203	30		Thí nghiệm điện tử số	Thực hành	Theo lịch riêng của khoa
46	22ĐHĐT02	011100014301	28		Thí nghiệm kỹ thuật điện tử	Thực hành	Theo lịch riêng của khoa
47	22ĐHĐT01	011100014302	18		Thí nghiệm kỹ thuật điện tử	Thực hành	Theo lịch riêng của khoa
48	22ĐHĐT01	011100014303	29		Thí nghiệm kỹ thuật điện tử	Thực hành	Theo lịch riêng của khoa
49	19ĐHĐT01	011100015801	33		Thí nghiệm kỹ thuật viễn thông	Thực hành	Theo lịch riêng của khoa
50	19ĐHĐT02	011100015802	31		Thí nghiệm kỹ thuật viễn thông	Thực hành	Theo lịch riêng của khoa

51	20ĐHĐT02	011100042801	30		Thí nghiệm truyền số liệu và mạng máy tính	Thực hành	Theo lịch riêng của khoa
52	20ĐHĐT01	011100042802	30		Thí nghiệm truyền số liệu và mạng máy tính	Thực hành	Theo lịch riêng của khoa
53	20ĐHĐT01	011100042803	29		Thí nghiệm truyền số liệu và mạng máy tính	Thực hành	Theo lịch riêng của khoa
54	21CĐĐV01	030100140201	12		Thiết bị hỗ trợ VOR/DME/ILS	Bài tập lớn	Theo lịch riêng của khoa
55	21CĐCK01	030100066901	25		Thực hành bảo dưỡng tàu bay	Thực hành	Theo lịch riêng của khoa
56	20ĐHKT01	010800054001	32		Thực hành bảo dưỡng tàu bay 1	Thực hành	Theo lịch riêng của khoa
57	20ĐHKT01	010800054002	34		Thực hành bảo dưỡng tàu bay 1	Thực hành	Theo lịch riêng của khoa
58	21ĐHĐT01	011100051305	22		Thực hành điện tử công suất	Thực hành	Theo lịch riêng của khoa
59	21ĐHĐT02	011100051306	23		Thực hành điện tử công suất	Thực hành	Theo lịch riêng của khoa
60	21ĐHĐT01	011100051307	31		Thực hành điện tử công suất	Thực hành	Theo lịch riêng của khoa
61	21ĐHTĐ01	011100135401	36		Thực hành điện tử công suất	Thực hành	Theo lịch riêng của khoa
62	21ĐHTĐ02	011100135402	35		Thực hành điện tử công suất	Thực hành	Theo lịch riêng của khoa
63	21ĐHTĐ01	011100091801	30		Thực hành điện tử số	Thực hành	Theo lịch riêng của khoa
64	21ĐHTĐ02	011100091802	32		Thực hành điện tử số	Thực hành	Theo lịch riêng của khoa
65	19ĐHQTDL	010100070801	31		Thương mại điện tử	Tiểu luận	Theo lịch riêng của khoa
66	22ĐHKT02	011100117301	59		Trí tuệ nhân tạo	Bài tập lớn	Theo lịch riêng của khoa
67	22ĐHKT01	011100117302	41		Trí tuệ nhân tạo	Bài tập lớn	Theo lịch riêng của khoa
68	21ĐHKT01	010800073201	70		Truyền động-tự động thủy khí	Bài tập lớn	Theo lịch riêng của khoa
69	20ĐHĐT01; 20ĐHĐT02	011100014401	73		Xử lý số tín hiệu	Bài tập lớn	Theo lịch riêng của khoa
70	21CĐAN01	30100136002	53		Kiểm tra bằng máy phát hiện chất nổ	Thực hành	Theo lịch riêng của khoa
71	21CĐAN01	30100137001	60		Kiểm tra, nhận biết vũ khí, chất nổ, vật phẩm nguy hiểm khác bằng máy soi tia X	Thực hành	Theo lịch riêng của khoa

Lập bảng



Dương Gia Bảo

Tp. HCM, ngày 19 tháng 06 năm 2023

PHÒNG ĐÀO TẠO



Cổ Tấn Anh Vũ